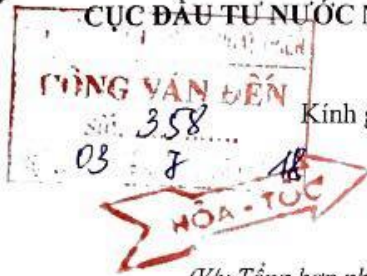


*Chuyến này là để
Sơ chuyển các dự án Lũ nước
3.7 H
18*

CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Hà Nội, ngày 02 tháng 07 năm 2018



- Kính gửi: - Vụ Pháp chế
- Vụ Quản lý Khu Kinh tế
- Học viện Chính sách Phát triển ✓
- Viện Chiến lược phát triển
- Trung tâm Thông tin và Dự báo KTXH QG

(V/v Tổng hợp nhu cầu về các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2019)

Cục Đầu tư nước ngoài đang tổng hợp nhu cầu kinh phí để thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 (gọi tắt là Chương trình XTĐT của Bộ năm 2016) và Chương trình xúc tiến đầu tư Quốc gia năm 2019.

Cục Đầu tư nước ngoài đề nghị Quý đơn vị xây dựng đề xuất các hoạt động xúc tiến đầu tư của đơn vị mình theo các yêu cầu kèm theo và gửi (văn bản và bản mềm) về Cục ĐTNN tổng hợp **trước ngày 6/7/2018**. Do ngân sách bố trí cho hai chương trình năm 2019 sẽ bị cắt giảm đáng kể so với năm 2018, đề nghị các đơn vị rà soát kỹ và đề xuất các hoạt động quan trọng, có tính khả thi cao.

Mọi thông tin xin liên hệ Phòng Xúc tiến đầu tư, Cục ĐTNN (Chị Phương, ĐT: 024.37343766/0989583566, email: phuongfia@mpi.gov.vn về Chương trình XTĐT của Bộ; và Anh Hùng, ĐT: 08048340/0936815619, email: duongviethung@mpi.gov.vn về Chương trình XTĐT Quốc gia).

Xin cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phòng và Trung tâm thuộc Cục (để đề xuất hoạt động);
- Lưu XTĐT.

CỤC TRƯỞNG

Đỗ Nhật Hoàng

YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỀ NGHỊ CẤP KINH PHÍ TỪ NGUỒN KINH PHÍ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. Các hoạt động được cấp kinh phí từ nguồn XTĐT Quốc gia năm 2019
(theo Quyết định số 26/QĐ-TTg ngày 8 tháng 6 năm 2012 về Ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình XTĐT Quốc gia – Điều 3 của Quy chế)

1. Tạo dựng, quảng bá hình ảnh Việt Nam:

a) Thông tin, tuyên truyền về môi trường kinh doanh, chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước về đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, xuất bản tài liệu hướng dẫn đầu tư, kinh doanh và các ấn phẩm liên quan;

b) Đặt hàng cơ quan truyền thông trong nước và nước ngoài viết bài, làm phóng sự trên báo chí, truyền thanh truyền hình, trang thông tin điện tử; làm phim quảng bá môi trường kinh doanh tại Việt Nam theo hợp đồng trọn gói.

c) Nâng cấp, duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử giới thiệu về môi trường kinh doanh của Việt Nam, kết nối trang thông tin điện tử này với các trang thông tin điện tử của Bộ, ngành, địa phương trong cả nước và với các trang thông tin điện tử có uy tín trên thế giới;

d) Tổ chức hoặc tham gia triển lãm trong nước và ngoài nước nhằm giới thiệu môi trường kinh doanh và kết quả đầu tư tại Việt Nam.

2. Xây dựng định hướng, chính sách và chiến lược xúc tiến đầu tư:

a) Xây dựng đề án đánh giá thực trạng các lĩnh vực, vùng, ngành kinh tế để làm cơ sở xây dựng và triển khai các đề án xúc tiến đầu tư;

b) Xây dựng Danh mục dự án trọng điểm quốc gia kêu gọi đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ, quy hoạch phát triển ngành kinh tế - kỹ thuật; xây dựng tài liệu chi tiết dự án cho các dự án trọng điểm quốc gia;

c) Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nghiên cứu, viết đề án đề xúc tiến đầu tư theo đối tác chiến lược (quốc gia hoặc tập đoàn xuyên quốc gia).

3. Tổ chức hội nghị, hội thảo và các chương trình vận động xúc tiến đầu tư:

a) Tổ chức các chương trình vận động xúc tiến đầu tư tại các địa bàn trọng điểm ở nước ngoài theo chủ đề, lĩnh vực để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam và xúc tiến đầu tư của các doanh nghiệp Việt Nam ra nước ngoài đối với một số lĩnh vực phù hợp.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư ở trong nước theo vùng, lĩnh vực nhằm thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực, vùng kinh tế trọng điểm.

4. Tập huấn, đào tạo:

a) Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực và kỹ năng xúc tiến đầu tư cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực thu hút đầu tư và các doanh nghiệp, kể cả việc mời chuyên gia, giảng viên nước ngoài vào giảng dạy;

b) Đào tạo cán bộ xúc tiến đầu tư thông qua việc tổ chức các đoàn khảo sát, học tập, trao đổi kinh nghiệm với các tổ chức xúc tiến đầu tư thành công trên thế giới.

5. Các hoạt động khác:

a) Hỗ trợ, cung cấp thông tin, xúc tiến, quảng bá việc triển khai các dự án có quy mô lớn, có ảnh hưởng quan trọng đến phát triển kinh tế - xã hội của vùng, lĩnh vực kinh tế trọng điểm;

b) Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, gồm tổ chức các cuộc đối thoại chính sách, hoàn thiện khung pháp lý, giải quyết khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp đã đầu tư tại Việt Nam;

c) Tổ chức các trung tâm hỗ trợ nhà đầu tư của các quốc gia có công nghệ nguồn, các quốc gia có tiềm lực về vốn để có cơ chế hỗ trợ đặc thù cho nhà đầu tư của các quốc gia này.

d) Các hoạt động khác theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

II. Các hoạt động được cấp kinh phí từ nguồn XTĐT của Bộ năm 2019

1) Như quy định tại phần I (trừ khoản d đoạn 5);

2) Các hoạt động khác theo phê duyệt của Lãnh đạo Bộ.

Lưu ý: Các hoạt động sẽ **không** được cấp kinh phí từ nguồn XTĐT của Bộ năm 2019 (do kiểm toán thông báo các hoạt động này không mang tính chất xúc tiến đầu tư hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác ví dụ: kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng văn bản pháp luật, nguồn chi thường xuyên v.v.):

- Mua sắm tài sản, thiết bị
- Chi tiền xăng xe, văn phòng phẩm, điện thoại, công tác phí (không thuộc các hoạt động đã được phê duyệt)
- Nâng cấp, duy trì và quản trị trang web
- Các hoạt động xây dựng văn bản pháp luật không mang tính chất xúc tiến đầu tư